Ký bởi: CTCP CS Phước Hòa
Ngày ký: 16-10-2026 16:24:38 +07:00

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU PHƯỚC HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 61/2026/NQ-CSPH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU PHƯỚC HÒA
(Phiên họp thường kỳ Quý III năm 2026)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU PHƯỚC HÒA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ công ty (sửa đổi, bổ sung) đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa thông qua ngày 28/5/2026;

Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-CSPH ngày 03/7/2023 của Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Quyết định số 516/QĐ-CSPH ngày 17/6/2021 của Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty (sửa đổi);

Căn cứ Công văn số 841/HĐQTCSVN-TCCB ngày 05/10/2026 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về công tác cán bộ tại Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa;

Căn cứ vào biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa ngày 16 tháng 10 năm 2026 (phiên họp Quý III năm 2026).

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư Quý III và lũy kế 09 tháng đầu năm 2026

Hội đồng quản trị ghi nhận, đánh giá cao công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong Quý III và 09 tháng đầu năm 2026; thống nhất thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư Quý III và lũy kế 09 tháng đầu năm 2026 của Công ty, trong đó kết quả ước thực hiện của Công ty mẹ đạt được như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Thực hiện Quý 3 năm 2026	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2026	Tỷ lệ thực hiện Q3/KH năm (%)	Tỷ lệ thực hiện 9T/KH năm (%)
1	Sản lượng khai thác	Tấn	13.700,00	4.233,78	8.586,08	30,90	62,67
2	Sản lượng thu mua	Tấn	14.500,00	6.041,40	11.839,97	41,66	81,65
	- Thu mua mủ trong nước	Tấn	10.000,00	4.473,19	6.969,33	44,73	69,69

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Thực hiện Quý 3 năm 2026	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2026	Tỷ lệ thực hiện Q3/KH năm (%)	Tỷ lệ thực hiện 9T/KH năm (%)
	- Thu mua mủ thành phẩm	Tấn	4.500,00	1.568,21	4.870,64	34,85	108,24
3	Tiêu thụ mủ thành phẩm	Tấn	28.200,00	8.808,84	21.468,04	31,24	76,13
4	Giá bán bình quân	Triệu đồng/tấn	49,44	62,68	56,92	126,77	115,13
5	Giá bán bình quân mủ thành phẩm Công ty mẹ	Triệu đồng/tấn	50,95	62,97	57,97	123,59	113,78
6	Tổng doanh thu	Triệu đồng	2.280.185	1.153.368	2.336.635	50,58	102,48
7	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	974.076	491.26	1.082.596	50,43	111,14
8	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	779.261	409.353	882.36	52,53	113,23

Hội đồng quản trị thống nhất đánh giá: Mặc dù điều kiện thời tiết mưa nhiều kéo dài ảnh hưởng đến tiến độ khai thác, nguồn nguyên liệu cạnh tranh và diện tích vườn cây già cỗi, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động, linh hoạt trong điều hành thu mua, chế biến và kinh doanh; kết quả sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm đạt rất tốt, tổng doanh thu đạt 2.336,64 tỷ đồng (đạt 102,48% KH năm), lợi nhuận trước thuế đạt 1.082,60 tỷ đồng (đạt 111,14% KH năm), lợi nhuận sau thuế đạt 882,36 tỷ đồng (đạt 113,23% KH năm), hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu tài chính năm 2026 trước thời hạn. Công ty cũng đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 2.458,7 tỷ đồng và triển khai chi trả cổ tức năm 2025 với tỷ lệ 14% đúng kế hoạch.

Điều 2. Thông qua phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư 03 tháng cuối năm 2026; giao Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện

Hội đồng quản trị thống nhất thông qua phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư 03 tháng cuối năm 2026 theo đề xuất của Tổng Giám đốc; đồng thời giao Ban Tổng Giám đốc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Về sản xuất kinh doanh và tài chính:

Tập trung mọi giải pháp quyết liệt nhằm hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 theo Chỉ thị số 20/CT-HĐQTCSVN của Tập đoàn và Nghị quyết số 160/CT-HĐQT của HĐQT Công ty.

Phấn đấu 03 tháng cuối năm 2026: Sản lượng khai thác đạt từ 5.114 tấn (theo KH Tập đoàn) đến 6.164 tấn (theo KH Công ty); thu mua trên 3.100 tấn mủ quy khô; tiêu thụ khoảng 7.000 tấn mủ thành phẩm với doanh thu mủ đạt 434 tỷ đồng, giá bán bình quân phấn đấu 62 triệu đồng/tấn, tạo nền tảng tăng trưởng vững chắc cho năm 2027.

Tăng cường kiểm soát chi phí quản lý doanh nghiệp, giá thành, giá vốn; hoàn thành công tác hạch toán, kê khai thuế, kiểm kê tài sản và lập Báo cáo tài chính năm 2026 đúng quy định. Tiếp tục xin chủ trương các cấp thẩm quyền xem xét điều chỉnh giảm đơn giá thuê đất.

2. Về đầu tư và phát triển dự án:

Lĩnh vực Năng lượng tái tạo: Chủ động chuẩn bị các điều kiện triển khai cụm năng lượng (gồm Tân Bình, Bình Cơ 1 và Bình Cơ 2) theo định hướng của Tập đoàn tại TP.HCM; làm việc với các nhà cung cấp vật tư thiết bị và tiếp cận khách hàng hiện hữu trong KCN Tân Bình đăng ký tiêu thụ điện để xây dựng phương án kinh doanh khả thi.

Lĩnh vực Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (NNUDCNC): Tiếp tục theo dõi, bám sát các cơ quan thẩm quyền và Tập đoàn để sớm được chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Chuối cấy mô; điều chỉnh thời hạn hợp tác thành 05 năm và làm việc lại với U&I (Unifarm); đồng thời tăng cường hợp tác với Trường Đại học Nông Lâm để hỗ trợ phòng cấy mô, nhận chuyển giao kỹ thuật trồng. Khẩn trương phối hợp địa phương xác định ranh giới thực địa để lập đề án Vùng NNUDCNC giai đoạn 2026–2027.

Dự án KCN và Cụm công nghiệp: Đẩy nhanh tiến độ quy hoạch phân khu 1/2.000 để nộp hồ sơ xin chủ trương đầu tư các KCN Tân Lập 1, Bắc Tân Uyên 2, Lai Hưng và mở rộng KCN Tân Bình giai đoạn 2; theo dõi sát tiến độ phê duyệt Cụm công nghiệp Bố Lá 3, Bố Lá 4.

Dự án Khu dân cư Phước Hòa: Phối hợp chặt chẽ, tranh thủ sự hỗ trợ của địa phương tập trung xử lý dứt điểm các vướng mắc kéo dài; hoàn thành thi công đấu nối giao thông, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 3,3 ha, dứt điểm giải phóng mặt bằng với các hộ dân còn lại và không để phát sinh thêm các hạng mục phức tạp.

3. Về quản trị vốn tại các đơn vị thành viên:

Nâng cao hiệu quả quản trị tại các công ty con, công ty liên kết (KCN Tân Bình, Phước Hòa – Kampong Thom, Phước Hòa – Đắk Lắk); xử lý các thủ tục pháp lý đất đai tại Phước Hòa Đắk Lắk.

Riêng Công ty CP Cao su Trường Phát: Tập trung giải quyết dứt điểm các tồn đọng, thu hồi công nợ, đấu giá thanh lý tài sản theo quy định; chỉ đạo Phòng Tổ chức lao động tiền lương hỗ trợ số hóa toàn bộ hồ sơ, tài liệu lưu trữ lâu dài để sẵn sàng phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra khi có yêu cầu.

4. Về tổ chức bộ máy, cán bộ và chế độ chính sách:

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại cán bộ, nhân viên định kỳ hàng quý theo quy định của Tập đoàn; gắn thu nhập, tiền lương với hiệu quả công việc và đóng góp thực tế.

Tiếp tục đổi mới tư duy, nâng cao tính kỷ luật, năng động, khả năng thiết lập mối quan hệ công tác từ cấp tỉnh đến cơ sở; khắc phục tư tưởng nể nang, tình cảm. Xây dựng chiến lược đào tạo, phát triển cán bộ kế cận và thu hút nhân tài.

Tinh gọn tổ chức bộ máy theo mô hình 2 cấp; kiên quyết giảm tỷ lệ lao động gián tiếp xuống mức 5% theo Chỉ thị số 20/CT-HĐQTCSVN; đồng thời đẩy mạnh tuyển dụng lao động khai thác mủ và nhân sự chuyên môn cho các dự án mới. Quan tâm chăm lo đời sống, tiền lương và cân đối quỹ thưởng Tết cho người lao động.

5. Về quy chế, quy định và phân định chức năng nhiệm vụ:

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ phù hợp với quy định pháp luật và chỉ đạo của Tập đoàn.

Định biên, rà soát lại chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng phòng ban, đơn vị sau khi tinh gọn mô hình 2 cấp và ứng dụng số hóa.

6. Về chuyển đổi số và ứng dụng khoa học kỹ thuật:

Phát huy hiệu quả việc tự phát triển và đưa vào vận hành hệ thống ứng dụng số nội bộ (Cân Sản Lượng trực tiếp kết nối Bluetooth, Giám sát khai thác, Quản lý nhiên liệu, Báo cáo thông minh tự động hóa tính lương không qua giấy tờ trung gian).

Đưa website mới của Công ty vào vận hành chính thức; hoàn thiện hồ sơ thẩm định dấu chân carbon (ISO 14067) và duy trì nghiêm ngặt các tiêu chuẩn ISO hiện hành.

7. Về phối hợp với Ban Kiểm soát:

Giao Thư ký Công ty tổng hợp toàn bộ các ý kiến, kiến nghị của Ban Kiểm soát tại cuộc họp để Ban Tổng Giám đốc báo cáo rõ các nội dung đã làm, đang làm và chưa làm; bảo đảm Ban Kiểm soát tiếp cận và nắm bắt thông tin ngay từ đầu đối với mọi hoạt động của Công ty.

Điều 3. Thông qua các Tờ trình của Tổng Giám đốc và các nội dung thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua chủ trương đối với các Tờ trình của Tổng Giám đốc và các nội dung thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

- Tờ trình số 1475/TTr-CSPH ngày 28/9/2026 về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty Cổ phần cao su Phước Hòa.
- Tờ trình số 1596/TTr-CSPH ngày 13/10/2026 về việc ban hành Quy chế quản lý nợ của Công ty Cổ phần cao su Phước Hòa.
- Tờ trình số 1597/TTr-CSPH ngày 13/10/2026 về việc ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ của Công ty Cổ phần cao su Phước Hòa.

2. Giao Tổ quản trị phối hợp với Phòng Pháp chế thanh tra và các phòng ban chuyên môn rà soát kỹ lưỡng các quy chế, quy định có liên quan trước khi hoàn tất thủ tục ban hành chính thức.

3. Về công tác nhân sự và giải quyết chế độ:

Ghi nhận nguyện vọng và đánh giá cao những đóng góp của bà Nga trong suốt quá trình công tác tại công ty, thống nhất chủ trương cho thôi việc đối với bà Nguyễn Thị Phi Nga kể từ ngày 01/11/2026 theo nguyện vọng cá nhân; thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Thông qua chủ trương giải quyết thôi việc, chấm dứt chế độ lao động đối với các trường hợp tại Công ty Cổ phần Cao su Trường Phát; tiếp tục triển khai các quyết định nhân sự theo văn bản đã ban hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Tổng Giám đốc căn cứ nội dung Nghị quyết này tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo Hội đồng quản trị về tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư và các mặt công tác trọng tâm.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị theo lĩnh vực được phân công tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Nghị quyết; kịp thời báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị để xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

3. Ban Kiểm soát thực hiện chức năng giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng ban nghiệp vụ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, Người đại diện phần vốn của Công ty tại các doanh nghiệp có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- HĐQT Tập đoàn CNCS VN;
- Ban TGĐ, KSV Tập đoàn CNCS VN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Đảng ủy, Ban TGĐ Công ty;
- Các phòng ban, đoàn thể Công ty;
- Các Đội SX, Nhà máy, Cty con;
- Tổ quản trị;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3700147532-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU PHƯỚC HÒA
X. PHƯỚC HÒA-TP. HỒ CHÍ MINH

Huỳnh Kim Nhựt